

Tháng 1 năm 2027

Năm Đinh Mùi · ngày lễ theo Bộ luật Lao động 2019 và Nghị quyết 28/2026/QH16, lịch
nghỉ của công chức · tuần bắt đầu Chủ nhật
tháng Mười Một 9/12-7/1 · tháng Chạp từ 8/1

1 ngày lễ, nghỉ bù · 20 ngày công

Vòng tròn: ngày lễ, nghỉ bù

Ô xám: Chủ nhật, ngày lễ

Số nhỏ: âm lịch (giờ Việt Nam) · Khung: mừng 1 · Gạch dưới: rằm

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
					1 24Tết Dương lịch	225
326	427	528	629	730	81/12	92
103	114	125	136	147	158	169
1710	1811	1912	2013	2114	2215	2316
2417	2518	2619	2720	2821	2922	3023 Ông Công ông Táo
3124						

Ngày lễ

① Tết Dương lịch

Ngày truyền thống

30 Ông Công ông Táo

Tháng 2 năm 2027

Năm Đinh Mùi · ngày lễ theo Bộ luật Lao động 2019 và Nghị quyết 28/2026/QH16, lịch nghỉ của công chức · tuần bắt đầu Chủ nhật
tháng Chạp 8/1-5/2 · tháng Giêng Đinh Mùi từ 6/2

7 ngày lễ, nghỉ bù · 15 ngày công

Vòng tròn: ngày lễ, nghỉ bù

Ô xám: Chủ nhật, ngày lễ

Số nhỏ: âm lịch (giờ Việt Nam) · Khung: mừng 1 · Gạch dưới: rằm

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
	1 25	2 26	3 27	④ 28 Tết Nguyên đán	⑤ 29 Tết Nguyên đán	⑥ 1/1 Tết Nguyên đán
⑦ 2 Tết Nguyên đán	⑧ 3 Tết Nguyên đán	⑨ 4 Nghỉ bù Tết Nguyên đán	⑩ 5 Nghỉ bù Tết Nguyên đán	11 6	12 7	13 8
14 9	15 10	16 11	17 12	18 13	19 14	20 15 Rằm tháng Giêng
21 16	22 17	23 18	24 19	25 20	26 21	27 22
28 23						

Ngày lễ

- ④ Tết Nguyên đán
- ⑤ Tết Nguyên đán
- ⑥ Tết Nguyên đán
- ⑦ Tết Nguyên đán
- ⑧ Tết Nguyên đán
- ⑨ Nghỉ bù Tết Nguyên đán
- ⑩ Nghỉ bù Tết Nguyên đán

Ngày truyền thống

20 Rằm tháng Giêng

Tháng 3 năm 2027

Năm Đinh Mùi · ngày lễ theo Bộ luật Lao động 2019 và Nghị quyết 28/2026/QH16, lịch nghỉ của công chức · tuần bắt đầu Chủ nhật
tháng Giêng Đinh Mùi 6/2–7/3 · tháng Hai từ 8/3

Không có ngày lễ · 23 ngày công

Vòng tròn: ngày lễ, nghỉ bù

Ô xám: Chủ nhật, ngày lễ

Số nhỏ: âm lịch (giờ Việt Nam) · Khung: mùng 1 · Gạch dưới: rằm

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
	1 24	2 25	3 26	4 27	5 28	6 29
7 30	8 1/2	9 2	10 3	11 4	12 5	13 6
14 7	15 8	16 9	17 10	18 11	19 12	20 13
21 14	22 15	23 16	24 17	25 18	26 19	27 20
28 21	29 22	30 23	31 24			

Ngày lễ

Không có

Tháng 4 năm 2027

Năm Đinh Mùi · ngày lễ theo Bộ luật Lao động 2019 và Nghị quyết 28/2026/QH16, lịch nghỉ của công chức · tuần bắt đầu Chủ nhật
tháng Hai 8/3–6/4 · tháng Ba từ 7/4

2 ngày lễ, nghỉ bù · 20 ngày công

Vòng tròn: ngày lễ, nghỉ bù

Ô xám: Chủ nhật, ngày lễ

Số nhỏ: âm lịch (giờ Việt Nam) · Khung: mừng 1 · Gạch dưới: rằm

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
				1 25	2 26	3 27
4 28	5 29	6 30	7 1/3	8 2	9 3 Tết Hàn thực	10 4
11 5	12 6	13 7	14 8	15 9	16 10 Giỗ Tổ Hùng Vương	17 11
18 12	19 13	20 14	21 15	22 16	23 17	24 18
25 19	26 20	27 21	28 22	29 23	30 24 Ngày Chiến thắng	

Ngày lễ

16 Giỗ Tổ Hùng Vương

30 Ngày Chiến thắng

Ngày truyền thống

9 Tết Hàn thực

Tháng 5 năm 2027

Năm Đinh Mùi · ngày lễ theo Bộ luật Lao động 2019 và Nghị quyết 28/2026/QH16, lịch
nghỉ của công chức · tuần bắt đầu Chủ nhật
tháng Ba 7/4–5/5 · tháng Tư từ 6/5

2 ngày lễ, nghỉ bù · 20 ngày công

Vòng tròn: ngày lễ, nghỉ bù

Ô xám: Chủ nhật, ngày lễ

Số nhỏ: âm lịch (giờ Việt Nam) · Khung: mừng 1 · Gạch dưới: rằm

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
						1 25 Ngày Quốc tế Lao động
2 26	3 27 Nghỉ bù Ngày Quốc tế Lao động	4 28	5 29	6 1/4	7 2	8 3
9 4	10 5	11 6	12 7	13 8	14 9	15 10
16 11	17 12	18 13	19 14	20 15 Lễ Phật đản	21 16	22 17
23 18	24 19	25 20	26 21	27 22	28 23	29 24
30 25	31 26					

Ngày lễ

① Ngày Quốc tế Lao động

③ Nghỉ bù Ngày Quốc tế Lao động

Ngày truyền thống

20 Lễ Phật đản

Tháng 6 năm 2027

Năm Đinh Mùi · ngày lễ theo Bộ luật Lao động 2019 và Nghị quyết 28/2026/QH16, lịch
nghỉ của công chức · tuần bắt đầu Chủ nhật
tháng Tư 6/5-4/6 · tháng Năm từ 5/6

Không có ngày lễ · 22 ngày công

Vòng tròn: ngày lễ, nghỉ bù

Ô xám: Chủ nhật, ngày lễ

Số nhỏ: âm lịch (giờ Việt Nam) · Khung: mừng 1 · Gạch dưới: rằm

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
		1 27	2 28	3 29	4 30	5 1/5
6 2	7 3	8 4	9 5 Tết Đoan ngo	10 6	11 7	12 8
13 9	14 10	15 11	16 12	17 13	18 14	19 15
20 16	21 17	22 18	23 19	24 20	25 21	26 22
27 23	28 24	29 25	30 26			

Ngày lễ

Không có

Ngày truyền thống

9 Tết Đoan ngo

Tháng 7 năm 2027

Năm Đinh Mùi · ngày lễ theo Bộ luật Lao động 2019 và Nghị quyết 28/2026/QH16, lịch
nghỉ của công chức · tuần bắt đầu Chủ nhật
tháng Năm 5/6-3/7 · tháng Sáu từ 4/7

Không có ngày lễ · 22 ngày công

Vòng tròn: ngày lễ, nghỉ bù

Ô xám: Chủ nhật, ngày lễ

Số nhỏ: âm lịch (giờ Việt Nam) · Khung: mừng 1 · Gạch dưới: rằm

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
				1 27	2 28	3 29
4 1/6	5 2	6 3	7 4	8 5	9 6	10 7
11 8	12 9	13 10	14 11	15 12	16 13	17 14
18 15	19 16	20 17	21 18	22 19	23 20	24 21
25 22	26 23	27 24	28 25	29 26	30 27	31 28

Ngày lễ

Không có

Tháng 8 năm 2027

Năm Đinh Mùi · ngày lễ theo Bộ luật Lao động 2019 và Nghị quyết 28/2026/QH16, lịch nghỉ của công chức · tuần bắt đầu Chủ nhật
tháng Sáu 4/7-1/8 · tháng Bảy từ 2/8

Không có ngày lễ · 22 ngày công

Vòng tròn: ngày lễ, nghỉ bù

Ô xám: Chủ nhật, ngày lễ

Số nhỏ: âm lịch (giờ Việt Nam) · Khung: mừng 1 · Gạch dưới: rằm

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
1 29	2 1/7	3 2	4 3	5 4	6 5	7 6
8 7	9 8	10 9	11 10	12 11	13 12	14 13
15 14	16 15 Lễ Vu Lan	17 16	18 17	19 18	20 19	21 20
22 21	23 22	24 23	25 24	26 25	27 26	28 27
29 28	30 29	31 30				

Ngày lễ

Không có

Ngày truyền thống

16 Lễ Vu Lan

Tháng 9 năm 2027

Năm Đinh Mùi · ngày lễ theo Bộ luật Lao động 2019 và Nghị quyết 28/2026/QH16, lịch
nghỉ của công chức · tuần bắt đầu Chủ nhật
tháng Tám từ 1/9 · tháng Chín từ 30/9

2 ngày lễ, nghỉ bù · 20 ngày công

Vòng tròn: ngày lễ, nghỉ bù

Ô xám: Chủ nhật, ngày lễ

Số nhỏ: âm lịch (giờ Việt Nam) · Khung: mừng 1 · Gạch dưới: rằm

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
			1 1/8	2 Quốc khánh	3 Quốc khánh	4
5 5	6 6	7 7	8 8	9 9	10 10	11 11
12 12	13 13	14 14	15 15 Tết Trung thu	16 16	17 17	18 18
19 19	20 20	21 21	22 22	23 23	24 24	25 25
26 26	27 27	28 28	29 29	30 1/9		

Ngày lễ

② Quốc khánh

③ Quốc khánh

Ngày truyền thống

15 Tết Trung thu

Tháng 10 năm 2027

Năm Đinh Mùi · ngày lễ theo Bộ luật Lao động 2019 và Nghị quyết 28/2026/QH16, lịch
nghỉ của công chức · tuần bắt đầu Chủ nhật
tháng Chín 30/9–28/10 · tháng Mười từ 29/10

Không có ngày lễ · 21 ngày công

Vòng tròn: ngày lễ, nghỉ bù

Ô xám: Chủ nhật, ngày lễ

Số nhỏ: âm lịch (giờ Việt Nam) · Khung: mùng 1 · Gạch dưới: rằm

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
					1 2	2 3
3 4	4 5	5 6	6 7	7 8	8 9	9 10
10 11	11 12	12 13	13 14	14 15	15 16	16 17
17 18	18 19	19 20	20 21	21 22	22 23	23 24
24 25	25 26	26 27	27 28	28 29	29 1/10	30 2
31 3						

Ngày lễ

Không có

Tháng 11 năm 2027

Năm Đinh Mùi · ngày lễ theo Bộ luật Lao động 2019 và Nghị quyết 28/2026/QH16, lịch nghỉ của công chức · tuần bắt đầu Chủ nhật
tháng Mười 29/10 – 27/11 · tháng Mười Một từ 28/11

1 ngày lễ, nghỉ bù · 21 ngày công

Vòng tròn: ngày lễ, nghỉ bù

Ô xám: Chủ nhật, ngày lễ

Số nhỏ: âm lịch (giờ Việt Nam) · Khung: mừng 1 · Gạch dưới: rằm

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
	1 4	2 5	3 6	4 7	5 8	6 9
7 10	8 11	9 12	10 13	11 14	12 15	13 16
14 17	15 18	16 19	17 20	18 21	19 22	20 23
21 24	22 25	23 26	24 27 Ngày Văn hóa Việt Nam	25 28	26 29	27 30
28 1/11	29 2	30 3				

Ngày lễ

24 Ngày Văn hóa Việt Nam

Tháng 12 năm 2027

Năm Đinh Mùi · ngày lễ theo Bộ luật Lao động 2019 và Nghị quyết 28/2026/QH16, lịch nghỉ của công chức · tuần bắt đầu Chủ nhật
tháng Mười Một 28/11-27/12 · tháng Chạp từ 28/12

Không có ngày lễ · 23 ngày công

Vòng tròn: ngày lễ, nghỉ bù

Ô xám: Chủ nhật, ngày lễ

Số nhỏ: âm lịch (giờ Việt Nam) · Khung: mừng 1 · Gạch dưới: rằm

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
			1 4	2 5	3 6	4 7
5 8	6 9	7 10	8 11	9 12	10 13	11 14
12 15	13 16	14 17	15 18	16 19	17 20	18 21
19 22	20 23	21 24	22 25	23 26	24 27	25 28
26 29	27 30	28 1/12	29 2	30 3	31 4	

Ngày lễ

Không có